UBND TỈNH CAO BẰNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
Số: 1523 /HDLN-SGD&ĐT-BHXH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 31 tháng 8 năm 2022

HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
Thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022 – 2023

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14/11/2008 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật BHYT ngày 13/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;

Căn cứ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bảo phủ BHYT giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc Ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ BNN); quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH; Quyết định số 542/QĐ-BHXH ngày 30/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT; Quyết định số 2222/QĐ-BHXH ngày 16/8/2022 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành mức chi thù lao cho tổ chức dịch vụ thu BHXH tự nguyện, BHYT và các cơ sở giáo dục;

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 09/9/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 836/KH-BCĐ ngày 8/4/2022 của Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT về việc phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2022;

Căn cứ Công văn số 2180/BHXH-TT ngày 10/8/2022 của Bảo hiểm xã hội việt nam về đẩy mạnh truyền thông BHYT HSSV năm học 2022-2023; Công văn số 2203/UBND-VX ngày 23/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2022- 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), BHXH tỉnh Cao Bằng hướng dẫn thực hiện công tác BHYT học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2022 - 2023 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG, HÌNH THỨC ĐÓNG, THỜI HẠN HƯỞNG

1. Đối tượng tham gia

- HSSV đang theo học tại các cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trừ những HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT.

- HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân Công an, Quân đội, người nghèo, cận nghèo...) khi thẻ BHYT hết giá trị sử dụng và không còn tiếp tục được tham gia theo nhóm đối tượng khác, thì chuyển hình thức tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo tại cơ sở giáo dục HSSV đang theo học.

2. Mức đóng, phương thức đóng

a) Mức đóng BHYT hàng tháng của HSSV bằng 4,5% mức lương cơ sở, trong đó: HSSV đóng 70%, ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%.

b) Phương thức đóng:

- HSSV đóng BHYT tại các cơ sở giáo dục nơi đang theo học; đóng theo phương thức 03 tháng, 06 tháng hoặc 12 tháng; các cơ sở giáo dục có trách nhiệm lập danh sách HSSV tham gia BHYT (Mẫu D03-TS) và tổ chức thu tiền đóng; chuyển/nộp vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH.

- Đối với HSSV đang tham gia BHYT, cơ sở giáo dục có trách nhiệm thu tiền và chuyển/nộp vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH trước khi thẻ cũ hết hạn 10 ngày để tiếp tục gia hạn thẻ BHYT theo phương thức đóng.

- Trường hợp HSSV tham gia phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ BHYT sắp hết hạn, cơ sở giáo dục đôn đốc HSSV tiếp tục đăng ký tham gia, để thẻ BHYT có giá trị sử dụng liên tục, đồng thời, để đảm bảo được hưởng các quyền lợi khi đi khám bệnh, chữa bệnh BHYT bao gồm các dịch vụ kỹ thuật cao chi phí lớn.

- Trường hợp thẻ BHYT HSSV đã hết hạn sử dụng vào các tháng còn lại trong năm 2022 hoặc chưa tham gia BHYT trước đó, thì cơ sở giáo dục có trách nhiệm đôn đốc HSSV tham gia theo phương thức và lập danh sách tham gia BHYT cho HSSV từ ngày 01 của tháng đóng tiền.

c) Mức đóng và phương thức đóng, cụ thể:

Phương thức đóng	Mức đóng		
	HSSV đóng 70%	NSNN hỗ trợ 30%	Tổng mức đóng
03 tháng	140.805	60.345	201.150
06 tháng	281.610	120.690	402.300
12 tháng	563.220	241.380	804.600

3. Thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng

3.1. Giá trị sử dụng của thẻ BHYT tương ứng với số tiền đóng BHYT, thẻ BHYT có giá trị kể từ ngày đóng BHYT.

3.2. Đối với học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông:

- Học sinh vào lớp 1: Giá trị sử dụng thẻ BHYT bắt đầu từ ngày 01/10 năm đầu tiên của cấp tiểu học, trường hợp trẻ em sinh sau ngày 30/9: Thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01 của tháng tiếp theo tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi.

Ví dụ 1: Em A, là học sinh lớp 1 sinh ngày 26/4/2016, giá trị sử dụng thẻ BHYT cũ (thẻ trẻ em dưới 06 tuổi) hết hạn ngày 30/9/2022, thì giá trị sử dụng thẻ BHYT học sinh từ 01/10/2022.

Ví dụ 2: Em B, là học sinh lớp 1 sinh ngày 11/11/2016, giá trị sử dụng thẻ BHYT cũ (thẻ trẻ em dưới 06 tuổi) hết hạn ngày 30/11/2022, thì giá trị thẻ BHYT mới từ 01/12/2022.

- Học sinh lớp 12: Giá trị sử dụng thẻ BHYT đến hết ngày 30/9 của năm đó.

Ví dụ 3: Em C, là học sinh lớp 12, giá trị sử dụng thẻ BHYT cũ đến 31/12/2022, thì giá trị sử dụng thẻ BHYT mới từ ngày 01/01/2023 đến 30/9/2023.

3.3. Đối với học sinh, sinh viên của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Năm thứ nhất của khóa học, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày nhập học, hoặc ngày tiếp theo của thẻ BHYT cũ hết giá trị sử dụng; năm cuối khóa học, thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học.

Ví dụ 4: Em D, là sinh viên năm thứ nhất, nhập học vào ngày 12/10/2022 giá trị sử dụng thẻ BHYT từ ngày 12/10/2022.

Ví dụ 5: Em E, là sinh viên năm cuối khóa học, giá trị sử dụng thẻ BHYT cũ đến 31/12/2022, thì giá trị sử dụng thẻ BHYT mới từ ngày 01/01/2023 đến tháng kết thúc khóa học.

4. Hình thức đóng, trả thẻ BHYT

- Cơ sở giáo dục: Trước 16 giờ hằng ngày, nộp hồ sơ (Mẫu D03-TS) và số tiền thu của HSSV tham gia BHYT vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH; đối chiếu biên lai thu tiền và số tiền đã thu (Mẫu C17-TS) với cơ quan BHXH.

- Cơ quan BHXH: Khi nhận đủ hồ sơ và số tiền đóng BHYT của cơ sở giáo dục chuyển/nộp, có trách nhiệm phát sinh cập nhật dữ liệu, in và chuyển giao thẻ BHYT kịp thời cho cơ sở giáo dục để chuyển đến HSSV.

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT

1. Phạm vi BHYT HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú, nội trú.

2. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT: Được quy định tại Luật BHYT, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, cụ thể:

- HSSV được đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại các cơ sở y tế tuyến xã, tuyến huyện và tương đương trên địa bàn, theo quy định tại Quyết định số 2588/QĐ-SYT ngày 19/12/2021 của Sở Y tế Cao Bằng ban hành Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Mức hưởng BHYT: Theo quy định tại Điều 22 của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT; điểm c,d,đ,g khoản 1, khoản 2,3,4,5 Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Điều kiện, nội dung chi, thanh quyết toán kinh phí khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

- Mức chi cho khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) bằng 5% số thu BHYT tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi, HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục có tham gia BHYT (kể cả HSSV tham gia ở các đối tượng khác) theo quy định tại khoản a điểm 1 Điều 33 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Điều kiện, nội dung chi, thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong công tác CSSKBĐ thực hiện theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 13/12/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của BHXH Việt Nam hướng dẫn trích CSSKBĐ theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Đối với HSSV được cấp thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác như: Thân nhân Quân đội, thân nhân Công an, dân tộc thiểu số, hộ nghèo,... nhà trường lập danh sách theo mẫu số 02/BHYT ban hành kèm theo Công văn số 59/BHXH-TCKT ngày 07/01/2019 của BHXH Việt Nam để tính số thu BHYT, trích kinh phí CSSKBĐ cho nhà trường đủ điều kiện theo quy định.

4. Mức thù lao thu BHYT HSSV

- Kinh phí chi thù lao cho cơ sở giáo dục thu BHYT HSSV bình quân tối đa bằng 2,5% trên tổng số tiền BHYT HSSV tự đóng (không bao gồm số tiền thu do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng), cụ thể:

+ Bằng 2,8% trên tổng số tiền BHYT HSSV tự đóng đối với phương thức đóng 12 tháng;

+ Bằng 2,52% trên tổng số tiền BHYT HSSV tự đóng đối với phương thức đóng 6 tháng;

+ Bằng 2,10% trên tổng số tiền BHYT HSSV tự đóng đối với phương thức đóng 3 tháng.

- Đối với các trường hợp đã đóng BHYT HSSV và thẻ BHYT có giá trị sử dụng trước ngày 01/10/2022, thì Kinh phí chi thù lao cho cơ sở giáo dục bằng 2,8% trên tổng số tiền BHYT HSSV tự đóng.

- Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do Thủ trưởng cơ sở giáo dục quyết định.

- Cơ quan BHXH chuyển kinh phí thù lao thu BHYT HSSV cho cơ sở giáo dục theo từng đợt thu hoặc kết thúc công tác thu BHYT HSSV của năm học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở GD&ĐT

- Chỉ đạo Phòng GD&ĐT các các huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện nghiêm túc Luật BHYT và công tác BHYT HSSV, đưa chỉ tiêu đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT vào kế hoạch công tác năm học 2022-2023 để tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với BHXH tỉnh trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của BHYT và nghĩa vụ, quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT; đặc biệt quan tâm đến việc HSSV tham gia BHYT tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã ở khu vực I và khu vực II, III đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện tốt công tác thu, nộp tiền tham gia BHYT HSSV; quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở giáo dục, đảm bảo công tác quyết toán quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục trực thuộc về việc thực hiện quy định của pháp luật về công tác BHYT HSSV.

2. Trách nhiệm của Phòng GD&ĐT

- Chỉ đạo, quán triệt các cơ sở giáo dục trực thuộc: Tổ chức thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2022- 2023 đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT. Thực hiện tốt công tác thu, nộp tiền tham gia BHYT HSSV; quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu trong công tác y tế trường học, đảm bảo công tác quyết toán quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định; phối hợp cung cấp số liệu HSSV đang theo học cho cơ quan BHXH (đầu năm học, cuối năm học).

- Phối hợp với BHXH huyện, phòng Truyền thông và Phát triển đối tượng, phòng Quản lý thu thuộc BHXH tỉnh tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương lãnh, chỉ đạo công tác BHYT HSSV, đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT. Tăng cường công tác tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng và nghĩa vụ, quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT, đặc biệt là tuyên truyền tại các xã ở khu vực I và khu vực II, III đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Sát sao, đôn đốc các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện tốt công tác BHYT HSSV. Phối hợp với BHXH huyện theo dõi, tổng hợp kết quả HSSV tham gia BHYT HSSV năm học 2022-2023, báo cáo Ban chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT huyện, thành phố; BHXH tỉnh và Sở GD&ĐT trước ngày 15/01/2023.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục trực thuộc về việc thực hiện công tác BHYT HSSV, việc sử dụng nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

3. Trách nhiệm của cơ quan BHXH

- Chủ động tham mưu với Cấp uỷ, Chính quyền địa phương lãnh, chỉ đạo công tác BHYT HSSV đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai, hướng dẫn thực hiện công tác BHYT HSSV theo đúng quy định của Luật BHYT.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp mẫu biểu, xuất biên lai cho cơ sở giáo dục thực hiện công tác thu tiền tham gia BHYT HSSV; tổ chức, triển khai tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHYT, quyền lợi khi tham gia BHYT.

- Tổ chức thực hiện thu, cấp thẻ BHYT cho HSSV: Các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh, BHXH huyện nhận danh sách HSSV đang theo học, hồ sơ (Mẫu D03-TS) và số tiền thu BHYT của HSSV tham gia do cơ sở giáo dục chuyển đến, thực hiện:

+ Văn Phòng, BHXH huyện: Tiếp nhận hồ sơ tham gia BHYT của các cơ sở giáo dục, chuyển Phòng/bộ phận Quản lý thu; nhận thẻ BHYT từ phòng Cấp sổ, thẻ để trả cho các cơ sở giáo dục trả thẻ BHYT cho HSSV.

+ Phòng Kế hoạch - Tài chính, BHXH huyện: Xuất biên lai cho cơ sở giáo dục, cập nhật số tiền tham gia BHYT HSSV; trích chuyển tiền thù lao đại lý thu, kinh phí CSSKBĐ cho cơ sở giáo dục.

+ Phòng Giám định BHYT, BHXH huyện: Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra điều kiện sử dụng kinh phí CSSKBĐ theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

+ Phòng Quản lý thu, BHXH huyện: Cập nhật dữ liệu tham gia BHYT; đôn đốc các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện công tác BHYT HSSV, phối hợp tuyên truyền, vận động HSSV tham gia BHYT; hằng tháng, xuất danh sách HSSV đến hạn phải đóng của tháng sau gửi cơ sở giáo dục để đôn đốc, thu nộp; tổng hợp, theo dõi, báo cáo kết quả HSSV tham gia BHYT năm học 2022-2023.

- Tổng hợp kết quả HSSV trên địa bàn tham gia BHYT báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh trước ngày 20/01/2023

4. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục

- Tổ chức triển khai công tác BHYT HSSV đến giáo viên và HSSV. Giao cụ thể cho giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ y tế nhà trường quyết liệt triển khai, thực hiện, đảm bảo lớp học đạt 100% HSSV tham gia BHYT năm học 2022-2023.

- Tuyên truyền, phổ biến cho phụ huynh, HSSV về giá trị nhân văn, lợi ích thiết thực của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT HSSV theo quy định của Luật BHYT và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT tại

Công văn số 4122/BGDĐT-GDTC ngày 08/9/2017 về việc thực hiện chỉ tiêu BHYT HSSV.

- Lập danh sách HSSV theo mẫu gửi kèm, theo từng lớp, tách số HSSV đã tham gia, chưa tham gia BHYT, gửi bản ký, đóng dấu và file Excel về cơ quan BHXH *(các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn huyện gửi danh sách về BHXH huyện; các cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn thành phố gửi về BHXH tỉnh)*; đồng thời gửi phòng GD&ĐT huyện, thành phố *(đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc phòng GD&ĐT)*, Sở GD&ĐT *(đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở GD&ĐT)* **trước ngày 15/10/2022.** Trên cơ sở danh sách HSSV chưa tham gia BHYT, chủ trì tuyên truyền, vận động, đôn đốc đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả HSSV tham gia BHYT năm học 2022 - 2023 gửi cơ quan BHXH, đồng thời gửi cơ quan quản lý như hướng dẫn trên **trước ngày 15/01/2023**.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn về việc thực hiện chính sách BHYT HSSV năm học 2022-2023 của Liên ngành Sở GD&ĐT và BHXH tỉnh. Đề nghị Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở GD&ĐT, Trưởng phòng GD&ĐT, Trưởng các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh, Giám đốc BHXH các huyện triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về BHXH tỉnh Cao Bằng (Phòng Quản lý thu, điện thoại: 02063.853.551) để phối hợp, hướng dẫn giải quyết./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **GIÁM ĐỐC**	**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH** **GIÁM ĐỐC**
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH CAO BẰNG	BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG
Vũ Văn Dương	**Ngô Văn Chiến**

Nơi nhận:
- BHXH Việt Nam (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Báo Cao Bằng, Đài PTTH Cao Bằng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các phòng: GD&ĐT, TC-KH các huyện, thành phố;
- BHXH các huyện;
- Các cơ sở giáo dục;
- Website BHXH tỉnh;
- Lưu: VTBHXH tỉnh, QLT; VTSGD&ĐT, GDTrH.